

Số: 85/QĐ-ĐH BK-KHCN

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định quản lý và thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Điều lệ trường đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng trường Đại học;

Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về quy định việc đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1924/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ký ngày 06 tháng 10 năm 2016 về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;

Theo đề nghị của Trường phòng Khoa học - Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định quản lý và thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành đối với đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện từ năm 2017.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ, Kế hoạch - Tài vụ, các đơn vị liên quan và các chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: KHCN, HCTH, TCCB, TTPC.



PGS. TS. Hoàng Minh Sơn

**QUY ĐỊNH QUẢN LÝ VÀ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP CƠ SỞ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**

(Ban hành theo Quyết định số: 85 /QĐ-ĐHBK-KHCN ngày 15 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc quản lý và thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở (sau đây gọi là đề tài cấp cơ sở) bao gồm các công việc: xét chọn, phê duyệt, tổ chức thực hiện, đánh giá nghiệm thu kết quả đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

2. Quy định này áp dụng cho tất cả các Khoa/Viện/Trung tâm nghiên cứu (sau đây gọi là đơn vị); giảng viên và cán bộ nghiên cứu của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Điều 2. Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở

1. Mục tiêu của đề tài cấp cơ sở

a) Làm tiền đề phát triển định hướng nghiên cứu, xây dựng đề tài khoa học và công nghệ ở cấp cao hơn;

b) Tạo ra các sản phẩm khoa học và công nghệ mang lại hiệu quả kinh tế và nâng cao vị thế của Trường;

c) Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu và chuyển giao công nghệ với các doanh nghiệp ngoài Trường;

d) Góp phần nâng cao chất lượng Tạp chí Khoa học và Công nghệ (Các Trường Đại học Kỹ thuật).

2. Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở phân cấp (sau đây gọi là đề tài cấp cơ sở phân cấp) là đề tài được Nhà trường giao khoán kinh phí hạn mức cho các đơn vị tự chủ để phát triển các hướng nghiên cứu mạnh và định hướng phát triển khoa học và công nghệ của đơn vị, đề tài đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Nội dung nghiên cứu phù hợp với định hướng khoa học và công nghệ của đơn vị, của Trường;

b) Thời gian thực hiện: 01 năm;

c) Số thành viên tham gia không quá 04 người;

d) Đề tài có tính khả thi, tính mới và sáng tạo;

e) Sản phẩm đề tài: kết quả nghiên cứu của đề tài phải được công bố trên Tạp chí Khoa học và Công nghệ (Các Trường Đại học Kỹ thuật) hoặc tạp chí được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước đánh giá cao hơn về điểm số đối với lĩnh vực khoa học kỹ thuật; hoặc trên tạp chí

được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước tính điểm đối với các lĩnh vực khác; hoặc kết quả nghiên cứu được sử dụng để đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích.

3. Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở liên ngành (sau đây gọi là đề tài cấp cơ sở liên ngành) là đề tài có nội dung nghiên cứu phù hợp với định hướng về khoa học và công nghệ của Trường, đề tài đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Nội dung nghiên cứu phù hợp với định hướng phát triển khoa học và công nghệ của Trường, các chương trình nghiên cứu;

b) Thời gian thực hiện: 01 năm;

c) Số thành viên tham gia không quá 05 người;

d) Đề tài có tính khả thi, tính mới và sáng tạo;

e) Sản phẩm đề tài: kết quả nghiên cứu của đề tài phải được công bố trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI, hoặc hệ thống Scopus; hoặc sản phẩm được đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích.

4. Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp (sau đây gọi là đề tài cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp) là đề tài sử dụng nguồn kinh phí tài trợ từ các doanh nghiệp để giải quyết các vấn đề khoa học và công nghệ của nhà trường và doanh nghiệp, đề tài đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Nội dung nghiên cứu và sản phẩm phải phù hợp với thỏa thuận hợp tác giữa Trường và doanh nghiệp tài trợ;

b) Thời gian thực hiện: 01 năm;

c) Số thành viên tham gia không quá 10 người, trong đó số thành viên là người của doanh nghiệp tài trợ không quá 40%.

5. Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở giao trực tiếp: tùy thuộc vào nhu cầu thực tiễn cấp bách về khoa học và công nghệ, Hiệu trưởng có thể giao trực tiếp cho cán bộ để thực hiện.

Điều 3. Tiêu chuẩn chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở

1. Tiêu chuẩn chung của chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở:

a) Không nợ đề tài các cấp, không có đề tài bị thanh lý hoặc nghiệm thu không đạt trong ba năm tính đến ngày xét chọn, có chuyên môn phù hợp với đề tài đăng ký;

b) Trong thời gian thực hiện đề tài không có kế hoạch đi học tập dài hạn ở nước ngoài hoặc chuyển đổi công tác;

c) Tại thời điểm giao thực hiện đề tài, mỗi cá nhân không chủ nhiệm một đề tài khoa học và công nghệ khác;

Trong những trường hợp đặc biệt, Hiệu trưởng sẽ xem xét và quyết định.

2. Tiêu chuẩn của chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở phân cấp:

a) Là giảng viên và cán bộ nghiên cứu của Trường, ưu tiên cán bộ có trình độ tiến sĩ và chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư; cán bộ của trường là nghiên cứu sinh và nội dung nghiên cứu của luận án phù hợp với nội dung của đề tài;

b) Giảng viên là tiến sĩ trẻ mới được tuyển dụng sẽ được cấp kinh phí với mức tối đa (theo hướng dẫn hàng năm) để thực hiện 02 đề tài trong hai năm liên tiếp kể từ năm tuyển dụng;

c) Chưa từng chủ nhiệm đề tài các cấp cao hơn; riêng trường hợp đã từng chủ nhiệm đề tài cấp Bộ hoặc tỉnh/thành có thể đăng ký đề tài đề hướng dẫn học viên cao học theo định hướng nghiên cứu hoặc nghiên cứu sinh;

3. Tiêu chuẩn của chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở liên ngành:

a) Là giảng viên và cán bộ nghiên cứu của Trường có trình độ tiến sĩ, ưu tiên tiến sĩ trẻ chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư;

b) Đã có công bố trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI hoặc hệ thống Scopus; hoặc đã được cấp Bằng độc quyền sáng chế/giải pháp hữu ích.

4. Tiêu chuẩn của chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp:

Là giảng viên và cán bộ nghiên cứu của Trường có chuyên môn phù hợp với nội dung thỏa thuận hợp tác giữa Trường và doanh nghiệp tài trợ.

Điều 4. Trách nhiệm của phòng Khoa học - Công nghệ

1. Xây dựng dự toán kinh phí hàng năm để triển khai đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ chủ nhiệm đề tài, đơn vị và các Hội đồng thực hiện việc đánh giá, xét chọn, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài.

3. Phối hợp với các phòng chức năng liên quan trong việc hỗ trợ chủ nhiệm đề tài thanh quyết toán kinh phí nghiên cứu và mua sắm vật tư, thiết bị.

4. Chủ trì và phối hợp với chủ nhiệm đề tài đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ theo quy định hiện hành.

5. Công bố thông tin, tài liệu liên quan đến đề tài, đồng thời lưu trữ hồ sơ đánh giá nghiệm thu đề tài theo quy định.

6. Chủ trì và phối hợp với các bên liên quan tiến hành chuyển giao kết quả nghiên cứu của đề tài.

7. Có trách nhiệm giám sát, đề xuất xử lý các vi phạm nếu có.

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của các Khoa/Viện/Trung tâm nghiên cứu

1. Các đơn vị tổ chức triển khai xây dựng thuyết minh đề tài;

2. Viện được thành lập Hội đồng khoa học để xét chọn và đề xuất danh sách Hội đồng khoa học đánh giá nghiệm thu đề tài;

3. Các Khoa và Trung tâm nghiên cứu đề xuất danh sách Hội đồng khoa học để xét chọn và đánh giá nghiệm thu đề tài, Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập Hội đồng khoa học;

4. Các đơn vị tổ chức và giám sát quá trình thực hiện đề tài của đơn vị mình;

5. Báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện của đề tài theo yêu cầu của Trường.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở

1. Xây dựng thuyết minh đề tài và có trách nhiệm chỉnh sửa thuyết minh đề tài theo ý kiến của Hội đồng xét chọn.

2. Thực hiện các nội dung nghiên cứu, tiến độ và sản phẩm theo thuyết minh đề tài đã được phê duyệt.

3. Chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả nghiên cứu và các số liệu báo cáo của đề tài. 

4. Viết báo cáo tổng kết, báo cáo kết quả nghiên cứu và trình bày báo cáo nghiệm thu trước Hội đồng khoa học.

5. Thanh quyết toán kinh phí đề tài theo quy định tài chính hiện hành.

6. Cung cấp tóm tắt nội dung và thông tin về sản phẩm của đề tài sau khi nghiệm thu để công bố thông tin và xác lập quyền sở hữu trí tuệ theo quy định hiện hành.

CHƯƠNG II

XÉT CHỌN ĐỀ TÀI KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ

Điều 7. Xét chọn đề tài cấp cơ sở phân cấp

1. Các cá nhân đáp ứng đầy đủ yêu cầu tiêu chuẩn tại Khoản 1 và 2 Điều 3 của Quy định này có thể đăng ký tham gia tuyển chọn chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở phân cấp.

2. Nhà trường căn cứ vào tiềm lực, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ để giao khoán kinh phí thực hiện đề tài cấp cơ sở phân cấp cho các đơn vị và kèm theo yêu cầu về số lượng sản phẩm tối thiểu phải hoàn thành. Cơ sở để giao khoán kinh phí phân cấp dựa vào các tiêu chí:

a) Số lượng tiến sĩ của đơn vị;

b) Số lượng nghiên cứu sinh;

c) Số lượng học viên cao học;

d) Số lượng sinh viên chuyên ngành của Viện đào tạo;

e) Khối lượng giờ nghiên cứu của đơn vị;

f) Hợp tác với doanh nghiệp;

g) Số lượng và chất lượng sản phẩm hoàn thành so với tổng số sản phẩm đã đăng ký thuộc danh mục đề tài cấp cơ sở phân cấp của đơn vị trong năm trước.

Trong những trường hợp đặc biệt, Hiệu trưởng sẽ xem xét và quyết định.

3. Hội đồng khoa học của các đơn vị tổ chức xét chọn các thuyết minh đề tài phù hợp với nhu cầu thực tế, định hướng nghiên cứu đặc thù và kinh phí được phân cấp của đơn vị.

4. Căn cứ vào kết quả xét chọn các thuyết minh đề tài của các đơn vị, Trường thành lập Tổ thẩm định nội dung và kinh phí thực hiện đề tài cấp cơ sở phân cấp.


5. Căn cứ kết quả thẩm định, Hiệu trưởng ra quyết định phê duyệt danh mục và thuyết minh đề tài cấp cơ sở phân cấp để thực hiện.

Điều 8. Xét chọn đề tài cấp cơ sở liên ngành

1. Các cá nhân đáp ứng đầy đủ yêu cầu tiêu chuẩn tại Khoản 1 và 3 Điều 3 của Quy định này có thể đăng ký tham gia tuyển chọn chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở liên ngành.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế, kinh phí hoạt động và định hướng phát triển khoa học và công nghệ của Trường để xác định lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên triển khai.

3. Các đơn vị và Ban điều hành các Chương trình nghiên cứu gửi thuyết minh đề tài cấp cơ sở liên ngành theo lĩnh vực khoa học và công nghệ đã xác định về phòng Khoa học - Công nghệ.

4. Căn cứ vào các thuyết minh đề tài cấp cơ sở liên ngành, Trường thành lập Hội đồng khoa học xét chọn các thuyết minh đề tài phù hợp với lĩnh vực ưu tiên triển khai. 

5. Dựa vào kết quả xét chọn của Hội đồng, Trường thành lập Tổ thẩm định nội dung và kinh phí thực hiện đề tài cấp cơ sở liên ngành.

6. Căn cứ kết quả thẩm định, Hiệu trưởng ra quyết định phê duyệt danh mục và thuyết minh đề tài cấp cơ sở liên ngành để thực hiện.

Điều 9. Xét chọn đề tài cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp

1. Các cá nhân đáp ứng đầy đủ yêu cầu tiêu chuẩn tại Khoản 1 và 4 Điều 3 của Quy định này có thể đăng ký tham gia tuyển chọn chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp.

2. Căn cứ vào nhu cầu thực tế, kinh phí quỹ doanh nghiệp và định hướng hợp tác phát triển khoa học và công nghệ giữa Trường Đại học Bách khoa Hà Nội và doanh nghiệp, Trường tổ chức xét chọn các thuyết minh đề tài cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp.

3. Dựa vào kết quả tuyển chọn của Hội đồng, Trường thành lập Tổ thẩm định nội dung và kinh phí thực hiện đề tài cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp.

4. Căn cứ kết quả thẩm định, Hiệu trưởng ra quyết định phê duyệt danh mục và thuyết minh đề tài cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp.

CHƯƠNG III

ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ

Điều 10. Hồ sơ nghiệm thu

1. Hồ sơ nghiệm thu bao gồm:

- a) Báo cáo tổng kết đề tài, báo cáo kết quả của các nội dung nghiên cứu;
- b) Báo cáo tóm tắt và thông tin nhiệm vụ đã nghiệm thu;
- c) Báo cáo về việc sử dụng kinh phí.

2. Trường hợp đề tài không có khả năng hoàn thành đúng thời hạn theo hợp đồng thực hiện đề tài, chủ nhiệm đề tài phải viết đơn xin gia hạn thời gian thực hiện đề tài, có xác nhận của thủ trưởng đơn vị và gửi đến phòng Khoa học - Công nghệ trước khi kết thúc thời hạn thực hiện hợp đồng 01 tháng. Căn cứ trên kết quả đã thực hiện được của đề tài, phòng Khoa học - Công nghệ sẽ trình Hiệu trưởng phê duyệt. Thời gian tối đa được phép gia hạn là 06 tháng và chỉ được gia hạn 01 lần.

Điều 11. Quy trình đánh giá nghiệm thu

1. Đề tài cấp cơ sở phân cấp

a) Chủ nhiệm đề tài gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu đề tài cấp cơ sở phân cấp về đơn vị quản lý;

b) Các đơn vị gửi đề xuất danh sách Hội đồng khoa học đánh giá nghiệm thu đề tài cấp cơ sở phân cấp về phòng Khoa học - Công nghệ, phòng Khoa học - Công nghệ rà soát và trình Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng;

c) Hội đồng khoa học tổ chức họp đánh giá nghiệm thu và gửi hồ sơ nghiệm thu về phòng Khoa học - Công nghệ trong thời gian 30 ngày kể từ ngày ký quyết định thành lập Hội đồng;

d) Chủ nhiệm đề tài nộp 01 bộ hồ sơ nghiệm thu đã sửa theo góp ý của Hội đồng về phòng Khoa học - Công nghệ.

2. Đề tài cấp cơ sở liên ngành/hợp tác doanh nghiệp

a) Chủ nhiệm đề tài gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu đề tài cấp cơ sở liên ngành/hợp tác doanh nghiệp về phòng Phòng khoa học - Công nghệ.

b) Phòng Khoa học - Công nghệ lập danh sách Hội đồng khoa học đánh giá nghiệm thu đề tài cấp cơ sở liên ngành/hợp tác doanh nghiệp trình Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng.

c) Hội đồng khoa học tổ chức họp đánh giá nghiệm thu và gửi hồ sơ nghiệm thu về phòng Khoa học - Công nghệ trong thời gian 30 ngày kể từ ngày ký quyết định thành lập Hội đồng;

d) Chủ nhiệm đề tài nộp 01 bộ hồ sơ nghiệm thu đã sửa theo góp ý của Hội đồng về phòng Khoa học - Công nghệ.

Điều 12. Hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài cấp cơ sở

1. Hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài cấp cơ sở do Hiệu trưởng quyết định thành lập, có 05 hoặc 07 thành viên, trong đó có 01 chủ tịch, 01 thư ký và các ủy viên. Chủ nhiệm đề tài và những thành viên tham gia nghiên cứu không tham gia Hội đồng đánh giá.

2. Thành viên Hội đồng phải là các chuyên gia có uy tín, trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu lĩnh vực nghiên cứu của đề tài.

3. Hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài cấp cơ sở có trách nhiệm đánh giá, nghiệm thu kết quả nghiên cứu của đề tài so với thuyết minh đề tài đã được phê duyệt và nội dung thực hiện theo Điều 13 và Điều 14. Hội đồng và các thành viên của Hội đồng chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết quả đánh giá nghiệm thu đề tài.

Điều 13. Nội dung đánh giá nghiệm thu

1. Mức độ đạt được mục tiêu, nội dung, cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu và sản phẩm khoa học so với đăng ký trong thuyết minh đề tài.

2. Sản phẩm là bài báo khoa học phải đáp ứng Mục e Khoản 2 Điều 2 hoặc Mục e Khoản 3 Điều 2 và đảm bảo các yêu cầu:

a) Chủ nhiệm đề tài là tác giả chính (tác giả tên đầu hoặc tác giả liên hệ).

b) Trong bài báo phải có lời cảm ơn Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, có mã số đề tài; trường hợp bài báo là kết quả của nhiều đề tài thì sẽ chia đều để tính trọng số.

3. Khả năng ứng dụng vào thực tiễn của kết quả nghiên cứu và sản phẩm khoa học của đề tài.

4. Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài.

5. Chất lượng báo cáo tổng kết, báo cáo kết quả nội dung nghiên cứu.

Điều 14. Xếp loại đánh giá nghiệm thu đề tài

1. Đề tài cấp cơ sở được đánh giá nghiệm thu theo 03 mức: Xuất sắc, Đạt và Không đạt.

2. Xếp loại đề tài căn cứ theo đánh giá của đa số thành viên Hội đồng;

a) Xuất sắc: sản phẩm vượt trội so với Thuyết minh đề tài;

b) Đạt: sản phẩm đúng như trong Thuyết minh đề tài;

c) Không đạt: sản phẩm không đạt như trong Thuyết minh đề tài.

3. Đề tài nghiệm thu có điều kiện: Đề tài có sản phẩm đăng ký là sáng chế/ giải pháp hữu ích sẽ được nghiệm thu có điều kiện khi có Quyết định chấp nhận đơn hợp lệ của Cục Sở hữu trí tuệ. Chủ nhiệm đề tài được hoàn thành thủ tục thanh toán kinh phí nhưng chưa được đánh giá là: Đạt cho tới khi được cấp bằng độc quyền sáng chế/ giải pháp hữu ích.

4. Đề tài đã gia hạn: không được xếp loại “Xuất sắc” khi đánh giá nghiệm thu.

5. Đề tài thanh lý: các nội dung nghiên cứu được triển khai không đúng với nội dung nghiên cứu trong thuyết minh đề tài đã được phê duyệt.

CHƯƠNG IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 15. Khen thưởng

1. Đề tài được Hội đồng đánh giá nghiệm thu từ loại xuất sắc, có khả năng ứng dụng vào thực tiễn và mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao sẽ được Nhà trường ưu tiên, tạo điều kiện để tiếp tục triển khai đề tài các cấp cao hơn.

2. Các đơn vị vượt mức sản phẩm theo Mục g Khoản 2 Điều 7 sẽ được tăng hạn mức kinh phí thực hiện đề tài cấp cơ sở phân cấp cho năm tiếp theo. Kinh phí gia tăng được dựa trên tổng mức kinh phí thực hiện đề tài cấp cơ sở phân cấp hàng năm đã phê duyệt.

Điều 16. Xử lý vi phạm

1. Đề tài bị thanh lý hay nghiệm thu không đạt, Chủ nhiệm đề tài sẽ không được đăng ký đề tài các cấp, không được xét danh hiệu thi đua và không được xét diện nâng lương trước hạn trong ba năm liên tiếp, tính từ năm kế tiếp năm nghiệm thu đề tài không hoàn thành; không được tính khối lượng nghiên cứu khoa học.

2. Các đơn vị có đề tài nghiệm thu không đạt hoặc bị thanh lý sẽ bị giảm hạn mức kinh phí thực hiện đề tài cấp cơ sở phân cấp cho năm tiếp theo, mức giảm bằng hai lần kinh phí của đề tài bị thanh lý hay nghiệm thu không đạt.

3. Cá nhân, tập thể vi phạm chế độ, chính sách của Nhà nước trong hoạt động khoa học và công nghệ thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

HIỆU TRƯỞNG 



PGS. TS. Hoàng Minh Sơn

PHỤ LỤC

CÁC BIỂU MẪU KÈM THEO QUY ĐỊNH QUẢN LÝ VÀ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KH&CN CẤP CƠ SỞ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

| | |
|--|----|
| Mẫu 1. Mẫu Thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở..... | 1 |
| Mẫu 2. Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở phân cấp đối với khối kỹ thuật và công nghệ | 3 |
| Mẫu 3. Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở phân cấp đối với khối kinh tế, sư phạm, ngoại ngữ, lý luận chính trị..... | 5 |
| Mẫu 4. Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở liên ngành..... | 7 |
| Mẫu 5. Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp | 9 |
| Mẫu 6. Biên bản họp Hội đồng xét chọn | 11 |
| Mẫu 7. Mẫu báo cáo tổng kết đề tài..... | 12 |
| Mẫu 8. Mẫu bì báo cáo tổng kết..... | 13 |
| Mẫu 9. Mẫu bì báo cáo kết quả nghiên cứu | 15 |
| Mẫu 10. Phiếu đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở của thành viên Hội đồng | 16 |
| Mẫu 11. Biên bản họp Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở | 18 |
| Mẫu 12. Báo cáo tóm tắt nội dung thực hiện đề tài sau nghiệm thu..... | 20 |
| Mẫu 13. Mẫu xin gia hạn thời gian thực hiện đề tài cấp cơ sở | 21 |



Mẫu 1. Mẫu Thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

THUYẾT MINH ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP SƠ SỞ
NĂM 20..

| 1. TÊN ĐỀ TÀI (Tên đề tài) | | 2. MÃ SỐ: | |
|---|-----------|--------------------|--------|
| 3. THỜI GIAN THỰC HIỆN: Từ tháng ... năm 20... đến tháng ... năm 20... | | | |
| 4. CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI | | | |
| Họ và tên: | | Học hàm, học vị: | |
| Đơn vị: | | Điện thoại bộ môn: | |
| Điện thoại di động: | | Email: | |
| 5. DANH SÁCH THÀNH VIÊN CHÍNH THỰC HIỆN ĐỀ TÀI | | | |
| STT | Họ và tên | Đơn vị | Chữ ký |
| 1. | | | |
| 2. | | | |
| 3. | | | |
| 6. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU THUỘC LĨNH VỰC CỦA ĐỀ TÀI Ở TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC | | | |
| 6.1. Ngoài nước: | | | |
| 6.2 Trong nước: | | | |
| 6.3. <u>Danh mục các công trình đã công bố</u> (của chủ nhiệm, thành viên tham gia và những tài liệu liên quan đến đề tài). | | | |
| 7. TÍNH CẤP THIẾT, TÍNH MỚI VÀ KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG CỦA ĐỀ TÀI | | | |
| 8. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ TÀI | | | |
| 9. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU | | | |
| <u>Nội dung nghiên cứu 1:</u> | | | |
| <u>Nội dung nghiên cứu 2:</u> | | | |
| ... | | | |

10. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**11. SẢN PHẨM** (cụ thể)

- Sản phẩm khoa học (bài báo): Đề nghị ghi rõ bài báo đăng Tạp chí.
- Sản phẩm đăng ký sáng chế/ giải pháp hữu ích: Không đăng ký thì ghi “Không”
- Sản phẩm có địa chỉ ứng dụng cụ thể (doanh nghiệp hợp tác với Trường)
- Sản phẩm khác

12. LIỆT KÊ TỐI ĐA 03 CÔNG BỐ SCOPUS/ISI (WEB OF SCIENCE) VÀ SÁNG CHẾ/GIẢI PHÁP HỮU ÍCH CỦA CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI (ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI CƠ SỞ LIÊN NGÀNH)

12.1.

12.2.

12.3.

13. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀIKinh phí:000.000 đ (Bằng chữ: đồng chẵn – *Viết hoa chữ đầu, ví dụ: Hai mươi triệu đồng chẵn*)**13.1. Nội dung nghiên cứu và dự trù kinh phí theo các mục chi:**

| Người thực hiện | Chức danh | Khoản chi, nội dung chi | Số ngày công | Thành tiền (đồng) |
|-----------------|------------------|-------------------------|--------------|-------------------|
| | Chủ nhiệm | Nội dung nghiên cứu 1: | | |
| | Thành viên chính | Nội dung nghiên cứu 2: | | |
| Tổng cộng: | | | ... | ... |

13.2. Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu, tài liệu, tư liệu,: ... đồng

Tổng cộng (mục 12.1 + 12.2): ...000.000 đồng

Tổng số tiền bằng chữ: *Viết hoa chữ đầu (ví dụ: Hai mươi triệu đồng chẵn)*

Hà Nội, ngày tháng năm 201

HIỆU TRƯỞNG

Hà Nội, ngày tháng năm 201...

Chủ nhiệm đề tài

Tên chủ nhiệm đề tài

Mẫu 2. Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở phân cấp đối với khối kỹ thuật và công nghệ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÊN ĐƠN VỊ :

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ THUYẾT MINH
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ PHÂN CẤP
ĐỐI VỚI KHỐI KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ**

1. Họ và tên thành viên Hội đồng:
2. Tên đề tài:
3. Chủ nhiệm đề tài:
4. Quyết định thành lập Hội đồng số / ngày tháng năm
5. Ngày họp:
6. Địa điểm:
7. Đánh giá của thành viên Hội đồng:

| TT | Nội dung | Điểm tối đa | Điểm đánh giá |
|-----------|--|-------------|---------------|
| 1. | Tổng quan | 15 | |
| | - Mục tiêu (cụ thể, rõ ràng, khả thi) | 5 | |
| | - Tính cấp thiết, tính mới | 10 | |
| 2. | Nội dung nghiên cứu | 15 | |
| | - Đối tượng và phương pháp nghiên cứu | 5 | |
| | - Nội dung nghiên cứu | 10 | |
| 3. | Sản phẩm cụ thể | 60 | |
| | - Bài báo | 50 | |
| | Tạp chí trong nước, tạp chí quốc tế có phản biện được Hội đồng chức danh giáo sư đánh giá cao hơn về điểm số so với Tạp chí KH&CN (các Trường Đại học Kỹ thuật). | | |
| | Tạp chí KH&CN (các Trường Đại học Kỹ thuật) | 45 | |
| | Scopus, ISI (Web of Science) | 60 | |
| | - Đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích | 55 | |
| 4. | Các ưu tiên khác | 10 | |
| | - Tiến sĩ trẻ mới dưới 35 tuổi chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư | 10 | |
| | - Cán bộ của Trường là nghiên cứu sinh đề xuất đề tài cùng hướng với nội dung nghiên cứu của luận án | 5 | |
| | - Phục vụ đào tạo NCS hoặc đào tạo ThS theo định hướng nghiên cứu | 3 | |
| | Tổng cộng | 100 | |

Ghi chú:

- Điểm đánh giá tối thiểu của từng mục: mục 1: 10; mục 2: 10; mục 3: 45. Thuyết minh đề tài được đánh giá “Đề nghị không thực hiện” khi điểm của một trong các nội dung 1, 2, 3 trong Phiếu đánh giá ở dưới điểm tối thiểu.
- Đề tài đăng ký nhiều sản phẩm có trong danh mục sản phẩm liệt kê trong phiếu đánh giá thì điểm sản phẩm cụ thể mục 3 là tổng điểm đánh giá của các sản phẩm đăng ký nhưng không vượt quá 60 điểm.
- Trong trường hợp đặc biệt, đề tài đăng ký 02 sản phẩm thuộc hệ thống Scopus/ISI (Web of Science) và sáng chế/giải pháp hữu ích thì điểm đánh giá là 60 cộng với điểm ưu tiên nhưng không vượt quá 10.
- Đề tài đăng ký sản phẩm A hoặc sản phẩm B có trong danh mục sản phẩm liệt kê trong phiếu đánh giá thì điểm sản phẩm cụ thể mục 3 là điểm của sản phẩm đăng ký có điểm đánh giá thấp nhất.

8. Kết luận:

| | |
|-------------------------|--------------------------|
| Đề nghị thực hiện | <input type="checkbox"/> |
| Đề nghị không thực hiện | <input type="checkbox"/> |

Ngày tháng năm 20...
(Thành viên Hội đồng ký và ghi rõ họ tên)



Mẫu 3. Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở phân cấp đối với khối kinh tế, sư phạm, ngoại ngữ, lý luận chính trị

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TÊN ĐƠN VỊ : Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ THUYẾT MINH
 ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ PHÂN CẤP
 ĐỐI VỚI KHỐI KINH TẾ, SƯ PHẠM, NGOẠI NGỮ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**

1. Họ và tên thành viên Hội đồng:
2. Tên đề tài:
3. Chủ nhiệm đề tài:
4. Quyết định thành lập Hội đồng số / ngày tháng năm
5. Ngày họp:
6. Địa điểm:
7. Đánh giá của thành viên Hội đồng:

| TT | Nội dung | | Điểm tối đa | Điểm đánh giá |
|-----------|--|---|-------------|---------------|
| 1. | Tổng quan | | 15 | |
| | - Mục tiêu (cụ thể, rõ ràng, khả thi) | | 5 | |
| | - Tính cấp thiết, tính mới | | 10 | |
| 2. | Nội dung nghiên cứu | | 15 | |
| | - Đối tượng và phương pháp nghiên cứu | | 5 | |
| | - Nội dung nghiên cứu | | 5 | |
| 3. | Sản phẩm cụ thể | | 60 | |
| | Bài báo | Tạp chí trong nước được Hội đồng chức danh giáo sư đánh giá | 45 | |
| | | Tạp chí quốc tế có phản biện được Hội đồng chức danh giáo sư đánh giá | 50 | |
| | | Scopus/ISI (Web of Science) | 60 | |
| 4. | Các ưu tiên khác | | 10 | |
| | - Tiến sĩ trẻ dưới 35 tuổi chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư | | 10 | |
| | - Cán bộ của Trường là nghiên cứu sinh đề xuất đề tài cùng hướng với nội dung nghiên cứu của luận án | | 5 | |
| | - Phục vụ đào tạo NCS hoặc đào tạo ThS | | 3 | |
| | Tổng cộng | | 100 | |

Ghi chú:

- Điểm đánh giá tối thiểu của từng mục: mục 1: 10; mục 2: 10; mục 3: 45.
- Thuyết minh đề tài được đánh giá “Đề nghị không thực hiện” khi điểm của một trong các nội dung 1, 2, 3 trong Phiếu đánh giá ở dưới điểm tối thiểu.
- Đề tài đăng ký nhiều sản phẩm có trong danh mục sản phẩm liệt kê trong phiếu đánh giá thì điểm sản phẩm cụ thể mục 3 là tổng điểm đánh giá của các sản phẩm đăng ký nhưng không vượt quá 60 điểm.
- Trong trường hợp đặc biệt, đề tài đăng ký 02 sản phẩm thuộc hệ thống Scopus/ISI (Web of Science) và sáng chế/giải pháp hữu ích thì điểm đánh giá là 60 cộng với điểm ưu tiên nhưng không vượt quá 10.
- Đề tài đăng ký sản phẩm A hoặc sản phẩm B có trong danh mục sản phẩm liệt kê trong phiếu đánh giá thì điểm sản phẩm cụ thể mục 3 là điểm của sản phẩm đăng ký có điểm đánh giá thấp nhất.

8. Kết luận:

| | |
|-------------------------|--------------------------|
| Đề nghị thực hiện | <input type="checkbox"/> |
| Đề nghị không thực hiện | <input type="checkbox"/> |

Ngày tháng năm 20...
(Thành viên Hội đồng ký và ghi rõ họ tên)



Mẫu 4. Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở liên ngành

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THUYẾT MINH
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ LIÊN NGÀNH

- Họ và tên thành viên Hội đồng:
- Tên đề tài:
- Chủ nhiệm đề tài:
- Quyết định thành lập Hội đồng số / ngày tháng năm
- Ngày họp:
- Địa điểm:
- Đánh giá của thành viên Hội đồng:

| TT | Nội dung | Điểm tối đa | Điểm đánh giá |
|----|--|-------------|---------------|
| 1. | Tổng quan | 15 | |
| | - Mục tiêu (cụ thể, rõ ràng, khả thi) | 5 | |
| | - Tính cấp thiết, tính mới | 10 | |
| 2. | Nội dung nghiên cứu | 15 | |
| | - Đối tượng và phương pháp nghiên cứu | 5 | |
| | - Nội dung nghiên cứu | 10 | |
| 3. | Sản phẩm cụ thể | 60 | |
| | - Bài báo | Scopus | 55 |
| | | ISI | 60 |
| | - Đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích | 55 | |
| 4. | Các ưu tiên khác | 10 | |
| | - Tiến sỹ trẻ dưới 35 tuổi chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư | 10 | |
| | - Cán bộ của Trường là nghiên cứu sinh đề xuất đề tài cùng hướng với nội dung nghiên cứu của luận án | 5 | |
| | - Phục vụ đào tạo NCS hoặc đào tạo ThS | 3 | |
| | Tổng cộng | 100 | |

Ghi chú:

- Điểm đánh giá tối thiểu của từng mục: mục 1: 10; mục 2: 10; mục 3: 45.
- Thuyết minh đề tài được đánh giá “Đề nghị không thực hiện” khi điểm của một trong các nội dung 1, 2, 3 trong Phiếu đánh giá ở dưới điểm tối thiểu.
- Đề tài đăng ký nhiều sản phẩm có trong danh mục sản phẩm liệt kê trong phiếu đánh giá thì điểm sản phẩm cụ thể mục 3 là tổng điểm đánh giá của các sản phẩm đăng ký nhưng không vượt quá 60 điểm.

- Trong trường hợp đặc biệt, đề tài đăng ký 02 sản phẩm thuộc hệ thống Scopus/ISI (Web of Science) và sáng chế/giải pháp hữu ích thì điểm đánh giá là 60 cộng với điểm ưu tiên nhưng không vượt quá 10.
- Đề tài đăng ký sản phẩm A hoặc sản phẩm B có trong danh mục sản phẩm liệt kê trong phiếu đánh giá thì điểm sản phẩm cụ thể mục 3 là điểm của sản phẩm đăng ký có điểm đánh giá thấp nhất.

9. Kết luận:

| | |
|-------------------------|--------------------------|
| Đề nghị thực hiện | <input type="checkbox"/> |
| Đề nghị không thực hiện | <input type="checkbox"/> |

Ngày tháng năm 20...
(Thành viên Hội đồng ký và ghi rõ họ tên)



Mẫu 5. Phiếu đánh giá thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở hợp tác doanh nghiệp

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THUYẾT MINH
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ HỢP TÁC DOANH NGHIỆP

1. Họ và tên thành viên Hội đồng:
2. Tên đề tài:
3. Chủ nhiệm đề tài:
4. Quyết định thành lập Hội đồng số / ngày tháng năm
5. Ngày họp:
6. Địa điểm:
7. Đánh giá của thành viên Hội đồng:

| TT | Nội dung | Điểm tối đa | Điểm đánh giá |
|----|--|-------------|---------------|
| 1. | Tổng quan | 15 | |
| | - Mục tiêu (tính cụ thể, rõ ràng, khả thi) | 5 | |
| | - Tính cấp thiết, tính mới | 5 | |
| | - Khả năng ứng dụng/phát triển | 5 | |
| 2. | Nội dung nghiên cứu | 15 | |
| | - Đối tượng và phương pháp nghiên cứu | 5 | |
| | - Nội dung nghiên cứu | 10 | |
| 3. | Sản phẩm cụ thể | 60 | |
| | - Phù hợp với nội dung thỏa thuận hợp tác giữa Trường với doanh nghiệp | 60 | |
| 4. | Các ưu tiên khác | 10 | |
| | - Phục vụ đào tạo NCS, ThS | 3 | |
| | - Có sản phẩm được công bố liên quan nội dung thỏa thuận hợp tác giữa Trường và doanh nghiệp, hoặc sản phẩm đề tài sẽ đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích | 7 | |
| | Tổng cộng | 100 | |

Ghi chú:

- Điểm đánh giá tối thiểu của từng mục: mục 1: 10; mục 2: 10; mục 3: 45.
- Thuyết minh đề tài được đánh giá “Đề nghị không thực hiện” khi điểm của một trong các nội dung 1, 2, 3 trong Phiếu đánh giá ở dưới điểm tối thiểu.

10. Kết luận:

| | |
|-------------------------|--------------------------|
| Đề nghị thực hiện | <input type="checkbox"/> |
| Đề nghị không thực hiện | <input type="checkbox"/> |

Ngày tháng năm 20...
(Thành viên Hội đồng ký và ghi rõ họ tên)



Mẫu 6. Biên bản họp Hội đồng xét chọn

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG XÉT CHỌN THỰC HIỆN
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

1. Tên đề tài:
2. Chủ nhiệm đề tài:
3. Quyết định thành lập Hội đồng:
4. Ngày họp:
5. Địa điểm:
6. Thành viên của Hội đồng: Tổng số: có mặt: vắng mặt:(ghi rõ họ tên thành viên vắng mặt):
7. Khách mời dự:
8. Nhận xét của thành viên Hội đồng:
9. Điểm trung bình/Tổng số điểm*:
10. Kết luận và kiến nghị của hội đồng:

Chủ tịch Hội đồng
(ký và ghi rõ họ tên)


Thư ký
(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Có nhiều hơn 2/5 số thành viên Hội đồng có mặt đánh giá thuyết minh đề tài ở mức “Đề nghị không thực hiện”, Thuyết minh đề tài không được Hội đồng thông qua.
- Trong trường hợp số thành viên có mặt đánh giá thuyết minh đề tài ở mức “Đề nghị không thực hiện” nhỏ hơn 2/5 số thành viên Hội đồng có mặt, điểm đánh giá của Hội đồng không bao gồm điểm của thành viên đánh giá thuyết minh đề tài ở mức “Đề nghị không thực hiện”.
- Phiếu đánh giá thuyết minh của thành viên vắng mặt chỉ mang tính chất tham khảo, không được cộng vào điểm trong biên bản xét chọn thực hiện đề tài.

Mẫu 7. Mẫu báo cáo tổng kết đề tài

Báo cáo tổng kết đề tài được trình bày theo trình tự sau, phần báo cáo chính không quá 15 trang A4, font chữ Time New Roman 13:

1. Bìa (theo mẫu 8)
2. Trang bìa phụ (theo mẫu 8);
3. Mục lục;
4. Danh mục bảng biểu;
5. Danh mục các chữ viết tắt;
6. Báo cáo nội dung nghiên cứu (chia thành các chương).
7. Kết luận và kiến nghị.
8. Tài liệu tham khảo (xếp theo thứ tự trích dẫn);
9. Phụ lục;
 - a. Bản sao Thuyết minh đề tài đã được phê duyệt.
 - b. Sản phẩm khoa học (nếu có)
 - Bài báo: photo Bìa, mục lục, bài báo
 - Đào tạo: photo các Quyết định và tài liệu liên quan
 - Đăng ký SHTT: photo đơn, bản mô tả và các tài liệu liên quan
 - Xác nhận của đơn vị sử dụng sản phẩm
 - ...
 - c. Khác 

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

BÁO CÁO TỔNG KẾT
TÊN ĐỀ TÀI
MÃ SỐ: T201...-xxx

Chủ nhiệm đề tài:
Đơn vị công tác:

HÀ NỘI, /201...

Mẫu 8. Mẫu lót bì báo cáo tổng kết

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

BÁO CÁO TỔNG KẾT
TÊN ĐỀ TÀI
MÃ SỐ: T201...-xxx

Chủ nhiệm đề tài:
Đơn vị công tác:

HÀ NỘI, ... /201... 

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

TÊN ĐỀ TÀI

MÃ SỐ: T201...-xxx

Chủ nhiệm đề tài
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thành viên thực hiện
(Ký và ghi rõ họ tên)

HÀ NỘI, ... /201...



Mẫu 10. Phiếu đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở của thành viên Hội đồng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20....

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

1. Thông tin chung về đề tài:

- Tên đề tài:
- Mã số đề tài:
- Chủ nhiệm đề tài:
- Đơn vị:

2. Họ tên thành viên Hội đồng:

3. Đánh giá

3.1. Đánh giá về số lượng sản phẩm

| TT | Sản phẩm | Sản phẩm thực tế không đạt so với Thuyết minh | Sản phẩm thực tế đạt so với Thuyết minh | Sản phẩm thực tế vượt trội so với Thuyết minh |
|----|--|---|---|---|
| 1 | <i>Bài báo: tên tác giả, tên bài báo, tên tạp chí, số, năm, trang.</i> | | | |
| 2 | <i>Sáng chế: tên nhóm tác giả, tên sáng chế, số quyết định, năm..</i> | | | |
| 3 | <i>Sản phẩm khác</i> | | | |
| 4 | | | | |

3.2. Đánh giá về báo cáo tổng kết (đánh dấu X vào ô tương ứng):

- Tốt:
- Cần chỉnh sửa, bổ sung:

Các điểm cần chỉnh sửa, bổ sung:



4. Xếp loại đề tài (đánh dấu X vào ô tương ứng):

Xuất sắc: Sản phẩm đề tài được vượt trội so với Thuyết minh

Đạt: Sản phẩm đề tài đạt so với Thuyết minh

Không đạt: Sản phẩm đề tài không đạt so với Thuyết minh hoặc hồ sơ, tài liệu, số liệu về kết quả nghiên cứu không trung thực

5. Ý kiến đánh giá khác:



Thành viên Hội đồng
(ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 11. Biên bản họp Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

(Theo Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá nghiệm thu số / ngày tháng năm)

1. Tên đề tài:

Mã số:

Chủ nhiệm đề tài:

Đơn vị:

2. Ngày họp:

3. Địa điểm:

4. Thành viên của Hội đồng: Tổng số: có mặt: vắng mặt:

5. Khách mời dự:

6. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng:

6.1. Mức độ hoàn thành sản phẩm theo Thuyết minh đề tài

| TT | Sản phẩm | Sản phẩm thực tế không đạt so với Thuyết minh | Sản phẩm thực tế đạt so với Thuyết minh | Sản phẩm thực tế vượt trội so với Thuyết minh |
|----|---|---|---|---|
| 1 | Bài báo: tên tác giả, tên bài báo, tên tạp chí, số, năm, trang. | | | |
| 2 | Sáng chế: tên nhóm tác giả, tên sáng chế, số quyết định, năm.. | | | |
| 3 | Sản phẩm khác | | | |
| 4 | | | | |

6.2 Nhận xét báo cáo tổng kết đề tài:

6.3. Kết quả đánh giá xếp loại của đề tài: (đánh dấu "X" vào ô tương ứng)

Xuất sắc:

Đạt:

Không đạt:

(Lưu ý: Kết quả đánh giá xếp loại của đề tài là kết quả đánh giá của 2/3 số thành viên Hội đồng có mặt xếp cùng loại; Xếp loại "Không đạt": Sản phẩm đề tài không đạt so với Thuyết minh hoặc hồ sơ, tài liệu, số liệu về kết quả nghiên cứu không trung thực).

17.00.00.11

6.4. Kiến nghị khác của Hội đồng

Biên bản họp Hội đồng được thông qua với sự thống nhất của các thành viên Hội đồng dự họp vào ngày tháng năm....



XÁC NHẬN CỦA TRƯỜNG ĐHBKHN CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(ký và ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ
(ký và ghi rõ họ tên)

3
4
5
6
7

Mẫu 12. Báo cáo tóm tắt nội dung thực hiện đề tài sau nghiệm thu

BÁO CÁO TÓM TẮT NỘI DUNG THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Tên đề tài:

Mã số:

Thời gian thực hiện:

Kinh phí:

Chủ nhiệm đề tài:

Đơn vị:

Tóm tắt: Không quá 1 trang A4, cần nêu ngắn gọn nhưng đầy đủ các thông tin về đề tài như: Mục tiêu của đề tài, nội dung chính của đề tài đã thực hiện, thời gian thực hiện, tổng kinh phí được cấp, số lượng và chất lượng các sản phẩm đạt được, khả năng và địa chỉ ứng dụng.

3
3
3

Mẫu 13. Mẫu xin gia hạn thời gian thực hiện đề tài cấp cơ sở

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN GIA HẠN THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI CẤP CƠ SỞ

Kính gửi: - Ban Giám hiệu
- Phòng Khoa học - Công nghệ

1. Tên chủ nhiệm đề tài:
2. Đơn vị công tác:
3. Thông tin chung của đề tài:
 - Tên đề tài
 - Mã số đề tài:
 - Thời gian thực hiện:
4. Kết quả thực hiện:

| TT | Sản phẩm theo thuyết minh | Sản phẩm đã đạt được |
|----|---------------------------|----------------------|
| 1. | | |
| 2. | | |
| 3. | | |

Tôi làm đơn này kính đề nghị Nhà trường xem xét cho phép tôi/chúng tôi được gia hạn thời gian thực hiện đề tài đến .../.../... (thời gian gia hạn là tháng) vì lý do:

Tôi xin cam đoan nếu được gia hạn sẽ hoàn thành và nghiệm thu đề tài đúng thời gian gia hạn.

Ý kiến của phòng KHCN
(ký và đóng dấu)

Ý kiến của Trưởng đơn vị
(ký và đóng dấu)

Hà Nội, ngày tháng năm

Chủ nhiệm đề tài
(ký ghi rõ họ tên)

PHÊ DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU